|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| **TỈNH NINH THUẬN** | **Ðộc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
|  |  |
| Số: /KH-UBND | *Ninh Thuận, ngày tháng năm 2024* |

**KẾ HOẠCH**

**Triển khai thực hiện công tác thu thập, cập nhật**

**Bộ chỉ số Theo dõi - Đánh giá nước sạch nông thôn hàng năm**

**trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận**

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

1. Mục đích:

- Nhằm thực hiện có hiệu quả công tác theo dõi - đánh giá nước sạch nông thôn trên địa bàn tỉnh; báo cáo kết quả thực hiện về Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Trung tâm Quốc gia Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn theo Quyết định số 1893/QĐ-BNN-TL ngày 24/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc ban hành Bộ chỉ số Theo dõi – Đánh giá nước sạch nông thôn và Tài liệu hướng dẫn triển khai.

- Các số liệu, thông tin từ hệ thống theo dõi đánh giá nước sạch nông thôn được ứng dụng vào việc xây dựng kế hoạch, hoạch định đầu tư và triển khai thực hiện tại các địa phương. Kết quả thu thập, cập nhật số liệu Bộ chỉ số Theo dõi - Đánh giá nước sạch nông thôn vừa phục vụ công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực cấp nước, vừa phục vụ công tác đánh giá các chỉ tiêu nước sạch trong Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao các cấp giai đoạn 2021-2025.

2. Yêu cầu:

- Các đơn vị liên quan bám sát nhiệm vụ, nội dung, phối hợp tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện xây dựng Bộ chỉ số hàng năm trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận đảm bảo hiệu quả, chặt chẽ, đúng quy định.

- Các đơn vị được giao nhiệm vụ thu thập, cập nhật số liệu, tổng hợp báo cáo các chỉ số điều tra nước sạch nông thôn cần bám sát nội dung và biểu mẫu hướng dẫn; xây dựng Bộ chỉ số đảm bảo chính xác, đúng tiến độ theo quy định.

**II. PHẠM VI THỰC HIỆN**

Số liệu Bộ chỉ số được điều tra, thu thập, cập nhật tại các xã trên địa bàn tỉnh.

**III. NỘI DUNG**

Thực hiện thu thập, cập nhật số liệu, tổng hợp báo cáo Bộ chỉ số điều tra nước sạch nông thôn theo quy định của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Quyết định số 1893/QĐ-BNN-TL ngày 24/6/2024 với 06 chỉ số sau:

- Chỉ số 01: Tỷ lệ hộ sử dụng nước hợp vệ sinh *(%)*.

- Chỉ số 02: Tỷ lệ hộ được sử dụng nước sạch đạt quy chuẩn *(%)*, bao gồm:

+ Tỷ lệ hộ được sử dụng nước sạch đạt quy chuẩn từ công trình cấp nước tập trung.

+ Tỷ lệ hộ được sử dụng nước sạch đạt quy chuẩn từ công trình cấp nước quy mô hộ gia đình.

- Chỉ số 03: Tỷ lệ hộ nghèo sử dụng nước hợp vệ sinh *(%)*.

- Chỉ số 04: Tỷ lệ hộ nghèo được sử dụng nước sạch đạt quy chuẩn *(%)*, bao gồm:

+ Tỷ lệ hộ nghèo được sử dụng nước sạch đạt quy chuẩn từ công trình cấp nước tập trung.

+ Tỷ lệ hộ nghèo được sử dụng nước sạch đạt quy chuẩn từ công trình cấp nước hộ gia đình.

- Chỉ số 05: Cấp nước sinh hoạt đạt chuẩn bình quân đầu người/ngày đêm *(lít/người/ngày đêm)*.

- Chỉ số 06: Tỷ lệ công trình cấp nước tập trung có tổ chức quản lý khai thác hoạt động bền vững *(%)*.

**IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Kinh phí thực hiện Bộ chỉ số theo dõi - đánh giá nước sạch nông thôn bố trí từ nguồn ngân sách địa phương, nguồn thu của Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn và các nguồn vốn hợp pháp khác.

**V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

-Chủ trì tham mưu trình Ủy ban nhân dân tỉnh kế hoạch, nhu cầu kinh phí từ ngân sách địa phương để triển khai thực hiện Bộ chỉ số theo dõi - đánh giá hàng năm, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo thực hiện và tổng hợp kết quả Bộ chỉ số trên địa bàn tỉnh hàng năm.

- Chỉ đạo Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn lập kế hoạch ngân sách thực hiện Bộ chỉ số Theo dõi – Đánh giá nước sạch nông thôn hàng năm gửi về Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phân bổ kinh phí thực hiện *(nếu cần thiết)* và tổ chức triển khai thực hiện Bộ chỉ số trên địa bàn tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chỉ đạo Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện, Phòng Kinh tế thành phố, Ủy ban nhân dân xã thực hiện công tác thu thập, cập nhật Bộ chỉ số Theo dõi – Đánh giá nước sạch nông thôn.

- Phối hợp với Sở Y tế *(Trung tâm Kiểm soát bênh tật tỉnh)* trong việc cung cấp số liệu về kiểm định chất lượng nước theo Thông tư 41/2018/TT-BYT ngày 14/12/2018 của Bộ Y tế hoặc Quy chuẩn kỹ thuật địa phương về nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt do UBND tỉnh ban hành.

- Trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt kết quả thực hiện Bộ chỉ số trên địa bàn tỉnh hàng năm, gửi về Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn qua Cục Thủy lợi.

2. Sở Tài chính: Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí hàng năm để thực hiện Bộ chỉ số Theo dõi – Đánh giá nước sạch nông thôn.

3. Sở Y tế: Chỉ đạo Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh làm đầu mối tổng hợp số liệu về kết quả kiểm định chất lượng nước trên địa bàn tỉnh, cung cấp cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn *(qua Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn)* để cập nhật thông tin Bộ chỉ số hàng năm.

4. Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh:

- Phối hợp thực hiện công tác tham mưu bố trí nguồn kinh phí thực hiện Bộ chỉ số hàng năm từ Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

- Sử dụng kết quả Bộ chỉ số Theo dõi – Đánh giá nước sạch nông thôn để phục vụ thẩm định, theo dõi nội dung chỉ tiêu nước sạch trong Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao các cấp giai đoạn 2021-2025.

5. Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn:

- Là cơ quan thường trực giúp Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện Bộ chỉ số trên địa bàn tỉnh hàng năm *(lập kế hoạch thực hiện, dự toán, ngân sách thực hiện thu thập, cập nhật thông tin Bộ chỉ số hàng năm)*.

- Tham mưu cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Bộ chỉ số trên địa bàn tỉnh.

- Chủ trì, hướng dẫn các địa phương thực hiện Bộ chỉ số Theo dõi – Đánh giá nước sạch nông thôn.

- Phối hợp, hỗ trợ các đơn vị, địa phương tổ chức tập huấn các nội dung liên quan đến thực hiện Bộ chỉ số Theo dõi – Đánh giá nước sạch nông thôn.

- Trực tiếp thu thập, cập nhật thông tin về hiệu quả và tính bền vững của các công trình cấp nước tập trung do Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn quản lý.

- Tổ chức thực địa nhằm kiểm tra và đánh giá tiến độ, kết quả thu thập, cập nhật thông tin Bộ chỉ số Theo dõi – Đánh giá nước sạch nông thôn của cấp huyện, xã.

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các huyện, Phòng Kinh tế thành phố thu thập thông tin về chất lượng nước và tình trạng hoạt động của các công trình cấp nước tập trung để cập nhật vào Bộ chỉ số Theo dõi – Đánh giá nước sạch nông thôn.

- Tổng hợp kết quả Bộ chỉ số Theo dõi – Đánh giá nước sạch nông thôn theo các biểu mẫu quy định, báo cáo và tham mưu cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt kết quả Bộ chỉ số.

- Chủ trì thẩm định nội dung chỉ tiêu nước sạch trong Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

- Cung cấp số liệu Bộ chỉ số Theo dõi – Đánh giá nước sạch nông thôn cho Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh hàng năm và khi có yêu cầu.

6. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

a) Chỉ đạo Phòng Nông nghiệp huyện, phòng Kinh tế thành phố:

+ Phối hợp, hỗ trợ Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn tổ chức tập huấn và thu thập cập nhật, tổng hợp thông tin Bộ chỉ số.

+ Chỉ đạo Trung tâm Y tế/Phòng Y tế huyện cung cấp số liệu về kiểm định chất lượng nước theo Thông tư 41/2018/TT-BYT hoặc Quy chuẩn kỹ thuật địa phương về nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành và tổng hợp vào Báo cáo Bộ chỉ số.

+ Trực tiếp thu thập, cập nhật thông tin về hiệu quả và tính bền vững của các công trình cấp nước tập trung liên xã không do Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn quản lý.

+ Tổ chức thực địa nhằm kiểm tra và đánh giá tiến độ, kết quả thu thập, cập nhật thông tin Bộ chỉ số Theo dõi – Đánh giá nước sạch nông thôn của cấp xã.

+ Tổng hợp kết quả Bộ chỉ số Theo dõi – Đánh giá nước sạch nông thôn theo các biểu mẫu quy định, làm báo cáo và trình Ủy ban nhân dân huyện phê duyệt.

+ Phối hợp với Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn thẩm định nội dung chỉ tiêu nước sạch trong Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

+ Cung cấp số liệu về tỷ lệ hộ gia đình sử dụng nước sạch và nước hợp vệ sinh cho Văn phòng điều phối nông thôn mới huyện hàng năm và khi có yêu cầu.

b) Chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã:

+ Thực hiện công tác thu thập thông tin, cập nhật Bộ chỉ số Theo dõi – Đánh giá nước sạch nông thôn hàng năm theo các biểu mẫu quy định.

+ Phân công cán bộ xã *(cán bộ thống kê hoặc cán bộ chuyên trách nông thôn mới)* phụ trách chung các hoạt động có liên quan đến cập nhật Bộ chỉ số Theo dõi – Đánh giá nước sạch nông thôn để triển khai các công việc liên quan.

+ Báo cáo kết quả cập nhật Bộ chỉ số với Phòng Nông nghiệp, Văn phòng điều phối nông thôn mới huyện.

***Lưu ý:*** *Việc điều tra theo biểu mẫu của năm mới phải đảm bảo kế thừa số liệu các năm trước. Trường hợp xã có số liệu tăng, giảm đột biến so với năm trước đề nghị rà soát, kiểm tra lại, đồng thời đánh giá hiện trạng nguyên nhân tăng hoặc giảm các chỉ số trong Bộ chỉ số.*

**VI. CƠ CHẾ BÁO CÁO HÀNG NĂM**

1. Ủy ban nhân dân huyện, thành phố chỉ đạo:

- Ủy ban nhân dân xã gửi báo cáo Bộ chỉ số Theo dõi – Đánh giá nước sạch nông thôn cho Ủy ban nhân dân huyện, thành phố *(qua Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện, Phòng Kinh tế thành phố)* **không muộn hơn ngày 31/01 năm kế hoạch**.

- Phòng Nông nghiệp huyện, phòng Kinh tế thành phố gửi báo cáo Bộ chỉ số Theo dõi – Đánh giá nước sạch nông thôn cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn *(qua Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn)* **không muộn hơn ngày 15/02 năm kế hoạch**.

2. Sở Y tế tổng hợp cung cấp số liệu về kiểm định chất lượng nước trên địa bàn tỉnh gửi cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn *(qua Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn tỉnh)* **không muộn hơn ngày 15/02 năm kế hoạch**.

3. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt kết quả thực hiện Bộ chỉ số; gửi báo cáo Bộ chỉ số Theo dõi – Đánh giá nước sạch nông thôn cho Cục Thủy lợi và các đơn vị liên quan **trước ngày 15/3 năm kế hoạch**.

4.Kế hoạch này thay thế Kế hoạch số 2337/KH-UBND ngày 14/5/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Triển khai thực hiện công tác thu thập, cập nhật Bộ chỉ số Theo dõi - Đánh giá nước sạch hàng năm trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

Yêu cầu Giám đốc các Sở, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan khẩn trương triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời phản ánh về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn *(qua Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn)* để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, giải quyết theo quy định./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Như Mục V;- CT, PCT UBND tỉnh T.M.Hoàng;- VPĐP NTM các huyện;- VPUB: LĐ, KTTH;- Lưu: VT. PHT | **KT. CHỦ TỊCH****PHÓ CHỦ TỊCH****Trịnh Minh Hoàng** |